

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **23/2020/HSST**
Ngày 10-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Bá Luân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thuận;

2/ Bà Phạm Thị Thơm;

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Thành Trung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà:* Ông Lục Văn Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2020/TLST-HS ngày 29/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS ngày 25/6/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh năm 1965 tại tỉnh Nam Định; trú tại: Thôn 6, xã Tr, huyện C, tỉnh Đắk Nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 02/10; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Đỗ Thị Đ (đã chết); có vợ Lưu Thị M, sinh năm 1970, đã ly hôn năm 2013 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án: 01 tiền án, cụ thể: Tại bản án số: 16/2018/HSST, ngày 23/5/2018 của TAND huyện Cư Jút xử phạt Nguyễn Văn K 09 (Chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/12/2018; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/03/2020, đến ngày 24/03/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Lê Văn Ch, sinh năm 1976 - vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn 6, xã Tr, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

- *Người làm chứng:*

1/ Ông Lê Văn L, sinh năm 1971 – vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn 03, xã Tr, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

2/ Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1972 – vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn 4, xã Tr, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

3/ Anh Lê Hồng Ph, sinh năm 1997– vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn 03, xã Tr, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 18/03/2020, bị cáo Nguyễn Văn K mang theo 01 bao tải màu vàng, 01 đèn Pin loại đeo trên đầu đến rẫy của ông Lê Văn Ch tại thôn 6, xã Tr, huyện C, tỉnh Đắk Nông để trộm cắp hạt điều mang bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi đến rẫy của ông Ch, K dùng đèn Pin soi và dùng tay nhặt những quả điều đã rơi xuống đất, lấy hạt điều bỏ vào bao. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi bị cáo K đang lấy hạt điều thì bị ông Ch phát hiện và cùng ông Lê Văn Đ (là công an viên xã Tr), ông Lê Hồng Ph bắt quả tang. Vụ việc được trình báo cho Cơ quan CSĐT Công an huyện C giải quyết.

Vật chứng của vụ án Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút thu giữ gồm:

- 3,6 kg (kilôgam) hạt điều tươi, chưa bóc vỏ;
- 01 (một) đôi dép xốp màu đen;
- 01 (một) bao màu vàng;
- 01 (một) đèn Pin loại đeo trên đầu, màu xanh vàng, có dây quai màu đen;
- 01 (một) mũ lưỡi trai vải màu đen.

Xác định tài sản 3,6 kg (kilôgam) hạt điều tươi là tài sản của ông Lê Văn Ch; 01 (một) đôi dép xốp màu đen, 01 (một) mũ lưỡi trai vải màu đen là của bị cáo Nguyễn Văn K không liên quan đến vụ án, ngày 26/03/2020 và ngày 08/5/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra quyết định trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 07/KL-HĐĐG ngày 20/03/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cư Jút, kết luận: 01 bịch hạt điều tươi, nặng 3,6 kg (kilôgam), chưa bóc vỏ; giá trị thiệt hại của tài sản giao dịch trên thị trường tại thời điểm ngày 18/03/2020 là 72.000 đồng (*Bảy mươi hai nghìn đồng*).

Tại bản Cáo trạng số 22/CTr-VKS ngày 28/5/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS) năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 06 đến 9 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 BLHS; Điều 106 của BLTTHS; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số: 13 ngày 26/03/2020 và quyết định số: 21 ngày 08/5/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện C về việc trả lại 3,6kg (kilôgam) hạt điều tươi cho ông Lê Văn Ch; trả lại 01 đôi dép xốp màu đen và 01 (một) mũ lưỡi trai vải màu đen cho Nguyễn Văn K là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao màu vàng; 01 đèn Pin loại đeo trên đầu, màu xanh vàng, có dây quai màu đen không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Lê Văn Ch không có yêu cầu nên không đề cập xử lý.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Vào 21 giờ ngày 18/03/2020, tại thôn 6, xã Tr, huyện C, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Văn K đã lén lút trộm cắp của ông Lê Văn Ch 3,6 kg (kilôgam) hạt điều tươi, trị giá là 72.000 đồng, do bị cáo có tiền án về tội trộm cắp tài sản và chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên

bị cáo bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 của BLHS, thể hiện bản chất coi thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

a).....

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;”

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự an ninh tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ. Bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, lười lao động nên bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của họ. Mặt khác, bị cáo đã có 01 tiền án, cụ thể: Tại bản án số: 16/2018/HSST, ngày 23/5/2018 của TAND huyện Cư Jút xử phạt Nguyễn Văn K 09 (Chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/12/2018) chưa được xóa án tích.

Do đó, cần áp dụng đối với bị cáo hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo, giáo dục thành người có ích cho xã hội.

[4] Về nhân thân bị cáo: Ngày 08/4/2008 bị TAND huyện Cư Jút xử phạt 07 (Bảy) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 18/01/2013. Ngày 23/8/2016 bị TAND huyện Cư Jút xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 07/10/2016.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của BLHS cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện,

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của của bị cáo, HĐXX thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] *Về vật chứng của vụ án*: Căn cứ Điều Điều 46, Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS năm 2015:

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện C ra quyết định xử lý vật chứng số 13 ngày 26/03/2020 và quyết định số 21 ngày 08/5/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện C về việc trả lại 3,6kg (kilôgam) hạt điều tươi cho ông Lê Văn Ch; trả lại 01 đôi dép xốp màu đen và 01 mũ lưỡi trai vải màu đen cho bị cáo Nguyễn Văn Kiên là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao màu vàng; 01 đèn Pin loại đeo trên đầu, màu xanh vàng, có dây quai màu đen không còn giá trị sử dụng.

[8] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại là ông Lê Văn Ch không có yêu cầu nên không đề cập xử lý.

[9] Xét quan điểm của đại diện viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[10] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản**”.*

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn K** 06 (sáu) tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 18/03/2020.

**/ Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại ông Lê Văn Ch không yêu cầu bồi thường.

**/ Về vật chứng của vụ án*: Căn cứ Điều 46, Điều 47 BLHS; Điều 106 của BLTTHS: Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện C ra quyết định xử lý vật chứng số 13 ngày 26/03/2020 và quyết định số 21 ngày 08/5/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện C về việc trả lại 3,6kg (kilôgam) hạt điều tươi cho ông Lê Văn Ch; trả lại 01 (một) đôi dép xốp màu đen và 01 (một) mũ lưỡi trai vải màu đen cho Nguyễn Văn K là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao màu vàng; 01 (một) đèn Pin loại đeo trên đầu, màu xanh vàng, có dây quai màu đen không còn giá trị sử dụng.

(Đặc điểm vật chứng giao nhận như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2020 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện C và Chi Cục Thi hành án dân

sự huyện C).

**/ Về án phí:* Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

**/ Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông.
- Phòng PV06; PC10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CA huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ; VP; BP-THAHS.

Nguyễn Bá Luân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA